

ĐỀ THI GIỮA HỌC KỲ 2
ĐỀ 3

TOÁN

Thầy giáo: Nguyễn Quốc Tùng

6

ĐỀ THI GIỮA HỌC KỲ II
MÔN : TOÁN LỚP 6
ĐỀ 3

MÔN: TOÁN - KHỐI 6

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN (5,0 ĐIỂM)

Chọn chữ cái đứng trước đáp án đúng trong các câu sau đây và ghi vào bài làm:

Câu 1. Trong các cách viết sau đây, cách viết nào cho ta phân số:

- A. $\frac{-7}{1,5}$ B. $\frac{-0}{2024}$ C. $\frac{20}{0}$ D. $\frac{2,5}{3}$

Câu 2. Hai phân số $\frac{a}{b} = \frac{c}{d}$ khi

- A. $a.d = b.c$ B. $a.c = b.d$ C. $a+c = b+d$ D. $a-c = b-d$

Câu 3. Trong các phân số sau, phân số nào bằng phân số $\frac{5}{10}$?

- A. $\frac{5}{-10}$ B. $\frac{-5}{10}$ C. $\frac{-1}{-2}$ D. $\frac{10}{5}$

Câu 4: Số đối của phân số $\frac{7}{15}$ là:

- A. $\frac{15}{7}$ B. $\frac{-7}{-15}$ C. $\frac{-7}{15}$ D. $\frac{-15}{-7}$

Câu 5: Phân số nghịch đảo của $\frac{-8}{35}$ là:

- A. $\frac{8}{35}$ B. $\frac{-35}{8}$ C. $\frac{-35}{-8}$ D. $4\frac{3}{8}$

Câu 6: Hỗn số $1\frac{3}{4}$ được viết dưới dạng phân số là:

- A. $\frac{3}{4}$ B. $\frac{12}{4}$ C. $\frac{7}{4}$ D. $\frac{4}{7}$

Câu 7. Chọn khẳng định sai: “ Với $a, b, m \in \mathbb{Z}; b \neq 0, m \neq 0$ thì

- A. $\frac{a}{b} = \frac{a.m}{b.m}$ B. $\frac{a}{b} = \frac{a+m}{b+m}$
C. $\frac{a}{b} = \frac{-a}{-b}$ D. $\frac{a}{b} = \frac{a:m}{b:m}$; với m là ước chung của a và b

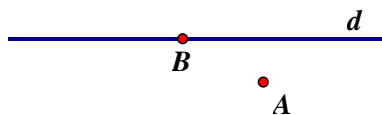
Câu 8. Số đối của số $-1,2$ là

- A. $1,2$ B. 12 C. -12 D. $0,12$

Câu 9: Số $-5,132$ có phần số nguyên là

- A. 5 . B. -5 C. 132 D. -132

Câu 10. Cho hình vẽ dưới đây, phát biểu nào sau đây **không** đúng ?



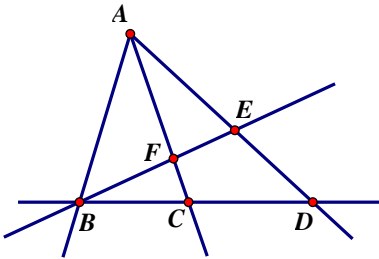
- A. Điểm B không thuộc đường thẳng d
B. Điểm A không thuộc đường thẳng d

Tài liệu toán lớp 6

C. Điểm B thuộc đường thẳng d , điểm A không thuộc đường thẳng d .

D. Điểm B thuộc đường thẳng d

Câu 11. Trên hình vẽ sau có bao nhiêu bộ ba điểm thẳng hàng?



A. 2

B. 3

C. 4

D. 5

Câu 12. Trong các khẳng định sau, khẳng định nào **SAI** ?

A. Hai đường thẳng song song là hai đường thẳng không có điểm chung.

B. Hai đường thẳng cắt nhau có đúng một điểm chung.

C. Hai đường thẳng phân biệt là hai đường thẳng cắt nhau

D. Hai đường thẳng song song hoặc cắt nhau là hai đường thẳng phân biệt.

Câu 13: Cho hình vẽ: Có bao nhiêu tia trong hình vẽ đã cho ?



A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

Câu 14. Chọn từ hoặc cụm từ thích hợp thay vào chỗ ... để hoàn thành câu sau:

“Hình gồm 2 điểm A ; B và tất cả các điểm nằm giữa A và B được gọi là ...”

A. đường thẳng AB

B. điểm A .

C. tia AB .

D. đoạn thẳng AB

Câu 15. Điểm M là trung điểm của đoạn thẳng AB nếu

A. điểm M nằm giữa đoạn thẳng AB .

B. $MA = MB$

C. $MA = MB = \frac{AB}{2}$

D. điểm M thuộc đoạn thẳng AB

Câu 16. Khẳng định **đúng** trong các khẳng định sau là

A. $\frac{-3}{15} < \frac{-14}{15}$

B. $\frac{-4}{-9} > 0$

C. $\frac{11}{13} < \frac{11}{15}$

D. $\frac{-30}{29} > \frac{9}{29}$

Câu 17. Làm tròn số 131,2856 đến **hàng phần trăm** ta được số thập phân nào sau đây?

A. 131,29

B. 131,30

C. 131,31

D. 130

Câu 18. Phân số thập phân $\frac{-30}{100}$ được viết dưới dạng số thập phân là

A. $-0,003$.

B. $-0,03$

C. -3

D. $-0,3$

Câu 19. Sắp xếp các số $-5,9$; $-5,93$; $5,94$; 0 ; $5,91$ theo thứ tự từ bé đến lớn là

A. $-5,9$; 0 ; $5,91$; $-5,93$; $5,94$;

B. $-5,9$; $-5,93$; 0 ; $5,91$; $5,94$.

C. 0 ; $-5,9$; $5,91$; $-5,93$; $5,94$.

D. $-5,93$; $-5,9$; 0 ; $5,91$; $5,94$.

Câu 20. Biết $\frac{1}{4}$ của bình nước chứa được 4 lít nước. Hỏi cả bình chứa được bao nhiêu lít nước?

A. 8 lít.

B. 1,25 lít.

C. 16 lít.

D. 64 lít

II: TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI (2,0 điểm) : HS trả lời câu 21, 22 trong mỗi ý a, b, c, d chọn đúng hoặc sai.

Tài liệu toán lớp 6

| |
|--|
| |
| |
| |
| |